PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 2

Chủ điểm Niềm vui tuổi thơ · Bài 17–18 (SGK tr. 79–85)

Tuần 10

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Đôi bạn

Hùng và Tuấn là đôi bạn thân từ hồi mẫu giáo. Đầu năm nay, nhà Tuấn chuyển đi xa. Hôm chia tay, Tuấn tặng Hùng chiếc diều giấy hai bạn cùng làm. Hùng tặng lại Tuấn cuốn truyện tranh em thích nhất. Hai bạn hẹn cuối tuần sẽ gọi điện kể chuyện ở trường. Mỗi lần thả diều, Hùng lại nhớ bạn. Hùng mong đến hè để được gặp lại Tuấn.

1. Hùng và Tuấn là bạn thân từ khi nào?

Ⓐ Từ hồi mẫu giáo Ⓑ Từ năm lớp 1 Ⓒ Từ năm nay

2. Tuấn tặng Hùng món quà gì?

Ⓐ Cuốn truyện tranh Ⓑ Hộp bút màu Ⓒ Chiếc diều giấy

3. Hai bạn hẹn nhau điều gì?

Ⓐ Cùng đi thả diều Ⓑ Cuối tuần gọi điện Ⓒ Viết thư mỗi ngày

4. Khi nào Hùng lại nhớ bạn?

.....

Bài 2: Chính tả: điền c hoặc k vào tên con vật

con ☐ò chim ☐uốc ☐ì nhông

con ☐iến con ☐áo con ☐ua

Bài 3: Chính tả: khoanh vào tiếng viết đúng (en hay eng?)

1. chú dế ... Ⓐ mèng Ⓑ mèn

2. xúc đất bằng cái ... Ⓐ xẻng Ⓑ xẻn

3. đầm ... thơm ngát Ⓐ seng Ⓑ sen

Bài 4: Luyện từ và câu: chọn từ chỉ tình cảm bạn bè điền vào chỗ trống

thân thiết nhớ chia sẻ vui vẻ

1. Hùng và Tuấn là đôi bạn ..... Hai bạn luôn ..... đồ chơi cho nhau. Gặp nhau, hai bạn cười nói ..... Xa bạn, Hùng rất ..... Tuấn.

Bài 5: Luyện từ và câu: điền dấu chấm, dấu chấm hỏi hoặc dấu chấm than

1. Tuấn ơi, cậu có khoẻ không ☐

2. Ôi, tớ nhớ cậu quá ☐

3. Hôm nay, lớp tớ đi tham quan vườn thú ☐

Bài 6: Viết: kể một hoạt động em làm cùng bạn

Viết 2–3 câu kể một hoạt động em đã làm cùng bạn.

Em và bạn đã làm gì? Ở đâu? Em cảm thấy thế nào?

.....

.....

.....

.....

onthi.app
Ôn Thi · nơi bài tập in miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN — TIẾNG VIỆT LỚP 2

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 10

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. A (Từ hồi mẫu giáo)

2. C (Chiếc diều giấy)

3. B (Cuối tuần gọi điện)

4. Mỗi lần thả diều, Hùng lại nhớ Tuấn.

Bài 2: Chính tả: điền c hoặc k vào tên con vật

con **c**ò chim **c**uốc **k**ì nhông con **k**iến con **c**áo con **c**ua

Bài 3: Chính tả: khoanh vào tiếng viết đúng (en hay eng?)

1. **B** (mèn) 2. **A** (xẻng) 3. **B** (sen)

Bài 4: Luyện từ và câu: chọn từ chỉ tình cảm bạn bè điền vào chỗ trống

1. Hùng và Tuấn là đôi bạn **thân thiết**. Hai bạn luôn **chia sẻ** đồ chơi cho nhau. Gặp nhau, hai bạn cười nói **vui vẻ**. Xa bạn, Hùng rất **nhớ** Tuấn.

Bài 5: Luyện từ và câu: điền dấu chấm, dấu chấm hỏi hoặc dấu chấm than

1. Tuấn ơi, cậu có khoẻ không **?**

2. Ôi, tớ nhớ cậu quá **!**

3. Hôm nay, lớp tớ đi tham quan vườn thú **.**

Bài 6: Viết: kể một hoạt động em làm cùng bạn

Mẫu: Chiều chủ nhật, em và bạn Hà cùng làm thiệp tặng cô giáo. Chúng em cắt giấy màu, dán thành bông hoa. Em thấy rất vui vì có bạn cùng làm.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án